

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ E-ĐKCT phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

E-ĐKC 1.1	<p>Chủ đầu tư: Công ty Điện lực Cà Mau.</p> <p>Địa chỉ: Số 01, đường Trần Nguyên Đán, phường Tân Thành, Tỉnh Cà Mau</p> <p>Mã số thuế: 0300942001-025</p> <p>Số tài khoản: 116000016383 tại Ngân hàng TMCP Công Thương VN - CN Cà Mau</p> <p>Điện thoại: 0290.3700 705; Số Fax: 0290.3836 819</p> <p>Email: huynhquangpccm@gmail.com</p>
E-ĐKC 1.3	<p>Nhà thầu: ___ [ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu].</p>
E-ĐKC 1.11	<p>Địa điểm dự án:</p> <ul style="list-style-type: none">- Kho Công ty Điện lực Cà Mau (trụ sở chính), km09, Quốc lộ 1A, ấp Cây Trâm, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau.- Kho Công ty Điện lực Cà Mau (Cơ sở 2), Số 22 đường Lê Duẩn, phường Bạc Liêu, tỉnh Cà Mau.
E-ĐKC 2.2 (i)	<p>Các tài liệu sau đây cũng là một phần của hợp đồng: Không yêu cầu.</p>
E-ĐKC 4.1	<p>Các thông báo cần gửi về Chủ đầu tư theo địa chỉ dưới đây:</p> <ul style="list-style-type: none">- Người nhận: Nguyễn Đức Duy - Phòng Kế hoạch Vật tư - Công ty Điện lực Cà Mau.- Địa chỉ: Số 01, đường Trần Nguyên Đán, phường Tân Thành, Tỉnh Cà Mau.- Điện thoại: 0290.3575 386.- Fax: 02903.575216.- Địa chỉ email: duynguyen80@gmail.com.

E-ĐKC 5.2

- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% giá hợp đồng.

- Bảo đảm thực hiện hợp đồng theo hình thức thư bảo lãnh do Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành và phải là bảo lãnh vô điều kiện, không hủy ngang.

- Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày phát hành bảo lãnh hoặc ngày hợp đồng có hiệu lực (tùy điều kiện nào đến trước) cho đến hết ngày thứ 28 sau khi Bên Bán hoàn thành tất cả công việc của Hợp đồng và Bên Mua nhận được Bảo lãnh bảo hành. Trường hợp bảo đảm thực hiện hợp đồng hết hiệu lực trước ngày quy định nêu trên nhưng Bên B vẫn chưa hoàn thành nghĩa vụ hợp đồng, Bên Bán sẽ chịu trách nhiệm gia hạn hiệu lực Bảo đảm thực hiện hợp đồng và thanh toán chi phí cho việc gia hạn này.

- Trường hợp Bên Bán là nhà thầu liên danh thì từng thành viên phải nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Bên Mua, mức bảo đảm tương ứng với phần giá trị hợp đồng mà mỗi thành viên thực hiện. Nếu Liên danh có thỏa thuận nhà thầu đứng đầu liên danh nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng thì nhà thầu đứng đầu liên danh nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng với giá trị là 3 phần trăm (%) giá trị của hợp đồng cho Bên Mua và từng thành viên liên danh phải nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng cho nhà thầu đứng đầu liên danh tương ứng với giá trị hợp đồng do mình thực hiện.

- Trong quá trình thực hiện hợp đồng Bên Bán phải đảm bảo giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng là 3% giá trị của hợp đồng đối với mọi trường hợp.

Tịch thu bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bên Mua có quyền tịch thu Bảo lãnh thực hiện hợp đồng trong các trường hợp sau:

+ Bên Bán từ chối thực hiện hợp đồng khi hợp đồng đã có hiệu lực;

+ Bên Bán vi phạm thỏa thuận trong hợp đồng;

+ Bên Bán thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của mình nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng;

+ Bên Bán không gia hạn bảo lãnh đúng hạn theo quy định của Hợp đồng;

+ Bên Mua có bằng chứng trong việc Bên Bán sử dụng tiền thanh toán cho hợp đồng này sai mục đích.

	<p>Nếu nhà thầu là nhà thầu liên danh, bất kỳ thành viên nào trong liên danh vi phạm quy định tại các trường hợp trên thì Bên Mua có quyền tịch thu bảo lãnh.</p> <p>Nếu Bên bán chưa hoàn thành nghĩa vụ hợp đồng tại thời điểm 28 ngày trước ngày Bảo đảm thực hiện hợp đồng hết hiệu lực thì Bên bán phải gia hạn hiệu lực Bảo đảm thực hiện hợp đồng với giá trị, hiệu lực phù hợp với quy định như trên và nộp cho Bên mua trước thời điểm hết hiệu lực của Bảo đảm thực hiện hợp đồng tối thiểu 21 ngày.</p> <p>Trường hợp hàng hóa/Dự án được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng mà vẫn còn các tồn tại mà Bên bán phải khắc phục thì Bên bán phải gia hạn bảo lãnh thực hiện hợp đồng.</p> <p>Bản sao của Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải được sao y bởi bởi Ngân hàng hoặc hoặc tổ chức tín dụng phát hành hoặc sao y bản chính còn hiệu lực.</p>
E-ĐKC 5.4	<p>Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện Hợp đồng sẽ được Bên Mua giải tỏa và trả lại cho Bên Bán không chậm hơn 28 ngày kể từ khi Bên Bán hoàn thành nghĩa vụ của Hợp đồng, Dự án được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng và Bên Mua nhận được Bảo lãnh bảo hành từ Bên Bán.</p> <p>Trường hợp hàng hóa/Dự án được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng mà vẫn còn các tồn tại mà Bên bán phải khắc phục thì Bên bán phải gia hạn bảo lãnh thực hiện hợp đồng.</p>
E-ĐKC 6.1	<p>Danh sách nhà thầu phụ: không áp dụng.</p>
E-ĐKC 7.2	<p>Thời gian để tiến hành hòa giải: trong vòng 20 ngày.</p> <p>Giải quyết tranh chấp: Nếu qua hoà giải, hai bên không giải quyết được thì trong vòng 20 ngày thống nhất đưa lên Tòa án có thẩm quyền tỉnh Cà Mau để giải quyết theo Luật định. Quyết định của Tòa án có giá trị bắt buộc cho cả hai bên.</p>
E-ĐKC 9	<p>Nhà thầu phải cung cấp các thông tin và chứng từ sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông báo giao hàng: trong vòng 2 ngày trước khi hàng hóa lên phương tiện chuyên chở, bên bán phải gửi thông tin đến bên mua bằng Fax/Mail xác nhận các chi tiết của chuyến hàng gửi như số kiện hàng, trọng lượng, kích thước...

	<ul style="list-style-type: none"> - Hóa đơn bán hàng hợp lệ, hợp pháp (trường hợp cơ quan quản lý Nhà nước có kết luận hóa đơn GTGT mà Bên bán xuất cho Bên mua là không hợp pháp thì mọi thiệt hại của Bên mua là do Bên bán chịu). - Bản chính hoặc bản sao y bản chính giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa do phòng Thương Mại nước sản xuất ban hành của hàng ngoại nhập nêu trong bảng giá của hợp đồng trong đó có ghi rõ danh mục thiết bị, tên nhà sản xuất. - Biên bản thử nghiệm xuất xưởng do nhà sản xuất ban hành có trong đó có ghi rõ tên hàng hóa, mã hiệu hàng hóa [Chỉ áp dụng trong trường hợp hàng hóa có mã hiệu] và số serial [Chỉ áp dụng trong trường hợp hàng hóa có số serial] của thiết bị. <ul style="list-style-type: none"> - Chứng nhận số lượng và chất lượng của nhà sản xuất. - Biên bản giao nhận hàng hóa. - Chứng nhận bảo hiểm (nếu có). - Các tài liệu kỹ thuật kèm theo như: catalogue, bản vẽ, hướng dẫn sử dụng... - Tài liệu hướng dẫn vận hành, xử lý sự cố, bảo trì, bảo dưỡng, thay thế linh phụ kiện (nếu có)... <p>Chủ đầu tư phải nhận được các thông tin và chứng từ nêu trên trước khi hàng hóa đến địa điểm quy định, nếu không Nhà thầu sẽ phải chịu mọi chi phí phát sinh có liên quan.</p>
E-ĐKC 11.1	Loại hợp đồng: trọn gói.
E-ĐKC 11.2	Giá hợp đồng: Cố định
E-ĐKC 12.3	<p>Điều chỉnh thuế: Được phép, trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch của chính sách về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.</p>
E-ĐKC 13.1	Tạm ứng: không áp dụng.
E-ĐKC 14.2	Phương thức thanh toán:

	<p>Hình thức thanh toán là chuyển khoản.</p> <p>100% giá trị hàng hóa nhận được theo từng đơn hàng (đợt giao hàng) được quy định trong hợp đồng sẽ được thanh toán trong vòng 60 ngày kể từ khi Bên mua nhận được đầy đủ các hồ sơ, tài liệu sau (1 bản chính và 1 bản sao y bản chính của Bên Bán và đóng dấu giáp lai. Riêng các chứng từ liên quan đến bảo lãnh hợp đồng và bảo hành sản phẩm phải do Ngân hàng phát hành sao y hoặc sao y bản chính):</p> <ol style="list-style-type: none"> a. Hoá đơn hợp pháp theo quy định của Bộ Tài Chính do Bên bán lập khi giao hàng. b. Biên bản nghiệm thu về số lượng và chất lượng hàng hóa giữa Bên mua và Bên bán tại địa điểm giao hàng. c. Bản chính hoặc bản sao y bản chính giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa do phòng Thương Mại nước sản xuất ban hành của hàng ngoại nhập nêu trong bảng giá của hợp đồng trong đó có ghi rõ danh mục thiết bị, tên nhà sản xuất. d. Biên bản thử nghiệm xuất xưởng do nhà sản xuất ban hành có trong đó có ghi rõ tên hàng hóa, mã hiệu hàng hóa [Chỉ áp dụng trong trường hợp hàng hóa có mã hiệu] và số serial [Chỉ áp dụng trong trường hợp hàng hóa có số serial] của thiết bị. e. Chứng nhận số lượng và chất lượng của nhà sản xuất. f. Kết quả kiểm tra chất lượng do một đơn vị thử nghiệm độc lập ban hành theo các chỉ tiêu thử nghiệm được mô tả trong phần đặc tính kỹ thuật (nếu có) cho lô hàng/mẫu thử. g. Bảo đảm thực hiện hợp đồng. h. Bảo đảm bảo hành 5% (Thư bảo lãnh theo mẫu của Bên Mua). i. Văn bản yêu cầu thanh toán của Bên Bán. <p>- Đồng tiền thanh toán theo Hợp đồng: VND</p>
<p>E-ĐKC 15.2</p>	<p>Quyền:</p> <p>- Nhà thầu phải đảm bảo quyền sở hữu trí tuệ đối với vật tư, thiết bị cung cấp và sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trong trường hợp có khiếu nại của bên thứ ba về quyền sở hữu trí tuệ đối với vật tư, thiết bị do Nhà thầu cung cấp.</p>

	<p>- Nhà thầu cam kết miễn trừ trách nhiệm cho Chủ đầu tư trong trường hợp có khiếu nại của bên thứ ba về quyền sở hữu trí tuệ đối với vật tư, thiết bị do Nhà thầu cung cấp.</p>
E-ĐKC 18.2	<p>Đóng gói hàng hóa:</p> <p>Nhà thầu phải đóng gói hàng hóa đúng yêu cầu nhằm tránh hư hỏng trong quá trình vận chuyển đến địa điểm dự án theo quy định trong hợp đồng. Trong quá trình vận chuyển, bao gói hàng hóa phải đủ chắc chắn để chịu được những va chạm mạnh, nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp, trong nước mặn, nước mưa và ở ngoài trời. Kích thước và trọng lượng của mỗi kiện hàng phải tính đến điều kiện vận chuyển như khoảng cách, phương tiện vận chuyển, điều kiện cơ sở hạ tầng... từ nơi xuất hàng đến địa điểm dự án.</p> <p>Việc đóng gói, ghi chú đối với hàng hóa, các giấy tờ bên trong và bên ngoài kiện hàng phải tuân thủ các yêu cầu cụ thể trong hợp đồng, bao gồm cả các yêu cầu và các chỉ dẫn khác của Chủ đầu tư</p>
E-ĐKC 19	<p>Nội dung bảo hiểm: Hàng hóa cung cấp theo hợp đồng phải được bảo hiểm đầy đủ, chi phí bảo hiểm đã bao gồm trong giá chào. Bảo hiểm sẽ là một khoản tiền tương ứng với 110% của giá EXW của hàng hóa từ "kho" tới "kho" trên cơ sở "tất cả các rủi ro" kể cả rủi ro chiến tranh hoặc đình công.</p>
E-ĐKC 20.1	<p>Trách nhiệm vận chuyển hàng hóa được thực hiện như sau: Theo hợp đồng, Nhà thầu phải vận chuyển hàng hóa đến địa điểm dự án. Việc vận chuyển hàng hóa đến địa điểm dự án, bao gồm cả bảo hiểm và lưu kho theo quy định trong hợp đồng, do Nhà thầu thực hiện; các chi phí liên quan được tính trong giá hợp đồng.</p> <p>- Trước khi giao hàng Bên bán phải có công văn thông báo cho Bên mua trước 02 ngày, trong đó ghi rõ số lượng hàng hoá, thông tin người giao hàng, phương tiện vận chuyển...</p> <p>- Địa điểm giao hàng:</p> <p>+ Kho Công ty Điện lực Cà Mau (trụ sở chính), km09, Quốc lộ 1A, ấp Cây Trâm, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau.</p> <p>+ Kho Công ty Điện lực Cà Mau (Cơ sở 2), Số 22 đường Lê</p>

	<p>Đuẩn, phường Bạc Liêu, tỉnh Cà Mau.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bên bán tự lo phương tiện và chịu mọi chi phí vận chuyển, bốc dỡ liên quan đến việc giao hàng tại kho Bên mua.
E-ĐKC 20.2	<p>Các dịch vụ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp tài liệu chi tiết hướng dẫn vận hành và bảo dưỡng cho từng loại hàng hóa; - Theo dõi việc lắp đặt thiết bị tại hiện trường và vận hành thử các thiết bị được cung cấp; - Hướng dẫn nhân sự của Chủ đầu tư về cách lắp đặt, chạy thử, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa hàng hóa.
E-ĐKC 21.1	<p>Kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quản lý chất lượng: trong quá trình thực hiện hợp đồng bên mua có quyền tham gia quá trình giám sát chất lượng sản xuất, chứng kiến thử nghiệm, nghiệm thu tại xưởng, nghiệm thu tại công trường... - Vật tư, thiết bị bảo đảm vận hành ổn định và đồng bộ trong hệ thống. - Khi hàng đến kho Bên mua, hàng hóa sẽ được kiểm tra bởi Hội đồng nghiệm thu gồm đại diện của Bên mua và Bên bán: kiểm tra biên bản thử nghiệm xuất xưởng do nhà sản xuất ban hành, CO, CQ, kiểm tra ngoại quan và cấu hình, kích thước, tình trạng, vận hành thử...Các bên sẽ làm biên bản sau: Biên bản ghi nhận tình trạng hàng hóa. - Hai bên cùng tiến hành lấy xác suất mẫu đưa đi kiểm tra thử nghiệm tại Quatest hoặc Công ty Thí nghiệm điện miền Nam hoặc đơn vị thử nghiệm độc lập có chức năng (được bên mua chấp thuận), các chỉ tiêu thử nghiệm và số lượng mẫu thử theo phụ lục đính kèm hợp đồng. Mẫu thử và mọi chi phí liên quan đến việc kiểm tra, thử nghiệm nghiệm thu do Bên bán chịu trách nhiệm chi trả. - Phiếu kết quả thử nghiệm phải được nhận xét chất lượng bởi đơn vị thử nghiệm. Đối với các chỉ tiêu không thử nghiệm được phải có xác nhận của đơn vị thử nghiệm. - Trong trường hợp hàng hóa có sai lệch hoặc không phù hợp hoặc sau khi có kết quả thử nghiệm, Bên Bán có trách nhiệm cung cấp, với chi phí của mình, các hạng mục mới để thay thế

	<p>hạng mục không đạt yêu cầu trên cơ sở giao hàng tại kho Bên Mua trong thời gian tối đa là 05 ngày. Trường hợp kết quả thử nghiệm ghi nhận không đạt một mẫu trong số các mẫu thử thì coi như cả lô hàng không đạt chất lượng khi đó bên bán có trách nhiệm giao hàng mới đạt chất lượng thay thế trước để hoàn tất công tác nghiệm thu. Bên mua làm thủ tục trả lại hàng không đạt chất lượng sau. Hai bên cùng tiến hành lấy xác suất mẫu đưa đi kiểm tra thử nghiệm lại như ban đầu. Mọi chi phí liên quan đến việc đổi trả hàng hóa không đạt yêu cầu do Bên Bán chịu và thời gian giao hàng do việc sai lệch hoặc không phù hợp với yêu cầu kỹ thuật sẽ không được gia hạn so với thời gian giao hàng đã giao kết trong hợp đồng và phải chịu phạt giao hàng chậm theo điều 22 điều kiện chung của hợp đồng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong trường hợp nhà thầu không cung cấp hàng hóa thay thế theo quy định nêu trên thì chủ đầu tư có quyền mua hàng của đơn vị khác để thay thế theo đúng loại hàng hoá ghi trong hợp đồng và nhà thầu phải trả khoản tiền chênh lệch và các chi phí liên quan nếu có. - Việc chủ đầu tư tham gia chứng kiến thử nghiệm tại nhà máy sản xuất (nếu có) sẽ không miễn trừ các nghĩa vụ và trách nhiệm mà nhà thầu phải thực hiện theo quy định tại hợp đồng. - Quá trình kiểm tra có sự chứng kiến của nhà thầu. - Hội đồng nghiệm thu sẽ tiến hành lập biên bản nghiệm thu hàng hoá khi tất cả các hạng mục nêu trên đáp ứng yêu cầu.
E-ĐKC 21.2	<p>Việc kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa được thực hiện tại: Công ty Điện lực Cà Mau và tại Quatest hoặc Công ty Thí nghiệm điện miền Nam.</p>
E-ĐKC 22	<ul style="list-style-type: none"> - Vừa áp dụng phạt vi phạm hợp đồng vừa áp dụng bồi thường thiệt hại. <p>1. Phạt vi phạm hợp đồng: Áp dụng.</p> <p>Trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Mục 26 E-ĐKC, nếu Nhà thầu không thể giao hàng hay cung cấp các dịch vụ liên quan theo đúng thời hạn đã nêu trong hợp đồng thì Chủ đầu tư có thể khấu trừ vào giá hợp đồng một khoản tiền phạt tương ứng với: 1%/tuần (1 tuần quy đổi 7 ngày liên tục) giá trị</p>

	<p>phần hàng hóa giao chậm hoặc phần dịch vụ liên quan hoàn thành chậm cho đến khi nội dung công việc đó được thực hiện. Chủ đầu tư sẽ khấu trừ đến 5%. Khi đạt đến mức phạt tối đa, Chủ đầu tư có thể xem xét chấm dứt hợp đồng theo quy định tại Mục 29 E-ĐKC.</p> <p>Quy định chi tiết:</p> <p>a) Cứ mỗi tuần lễ chậm trễ do lỗi của Bên Bán so với thời gian giao hàng đã cam kết, thì Công ty Điện lực Cà Mau được quyền phạt: 1%/tuần trị giá hàng giao chậm.</p> <p>b) Số tiền phạt do giao hàng chậm tối đa là 5% trị giá đã ấn định của số hàng hoá bị chậm trễ. Một khi đạt mức tối đa, Bên mua có thể xem xét việc chấm dứt hợp đồng, tịch thu bảo lãnh thực hiện hợp đồng và có thể xem xét chấm dứt hợp đồng.</p> <p>2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế; - Trường hợp hàng hóa không đảm bảo tiến độ hoặc chất lượng cam kết gây thiệt hại cho chủ đầu tư, chủ đầu tư sẽ xem xét và yêu cầu nhà thầu bồi thường thiệt hại gây ra do lỗi của nhà thầu. - Trường hợp hàng hoá không đảm bảo chất lượng đã cam kết, Bên A có quyền từ chối nhận hàng hoá.
<p>E-ĐKC 23.3</p>	<p>Thời hạn bảo hành là: 18 tháng kể từ ngày đưa thiết bị vào vận hành nhưng không quá 24 tháng kể từ hàng hóa được nghiệm thu bàn giao tại kho Bên mua (thư bảo lãnh theo mẫu của bên mua).</p> <p>Địa điểm để áp dụng bảo hành là: Tại Công ty Điện lực Cà Mau và nơi sử dụng hàng hoá.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong vòng 15 ngày kể từ ngày vật tư thiết bị được nghiệm thu đưa vào sử dụng và được Bên Mua chấp nhận (đơn hàng đầu tiên) để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ bảo hành. Bên Bán phải giao cho Bên Mua bảo đảm bảo hành với giá trị là 5% giá hợp đồng dưới dạng bảo lãnh của Ngân hàng (phải là bảo lãnh vô điều kiện không hủy ngang, trả tiền khi có yêu cầu, theo Mẫu số 18 Phần 4. Biểu mẫu hợp đồng). - Hiệu lực của bảo lãnh bảo hành: Bảo lãnh bảo hành có hiệu

lực kể từ VTTB được nghiệm thu bàn giao đến hết 28 ngày sau ngày hết thời gian bảo hành. Trường hợp sửa chữa, thay thế Hàng hóa trong thời gian bảo hành, Bên bán phải gia hạn hiệu lực của Bảo lãnh bảo hành này tương ứng với thời gian bảo hành mới. Nếu hàng hóa phải sửa chữa hay thay thế trong thời gian bảo hành thì thời gian bảo hành cho hàng hóa được sửa chữa hay thay thế sẽ được tính là **18 tháng** kể từ ngày Bên Mua chấp nhận hàng hóa được sửa chữa hay thay thế đó.

- Nếu các sai sót về mặt kỹ thuật hay hư hỏng xảy ra trong thời gian bảo hành mà nguyên nhân xác định được do lỗi của Bên bán thì Bên bán hoàn toàn chịu trách nhiệm xử lý sửa chữa, thay thế kịp thời bằng mọi chi phí của Bên bán theo thời gian yêu cầu của Bên mua. Trước khi tiến hành sửa chữa, Bên bán phải gửi kế hoạch và nguyên nhân để Bên mua phối hợp thực hiện. Trường hợp quá thời gian quy định theo yêu cầu. Bên bán cố tình trì hoãn sửa chữa thì Bên mua có quyền thuê các tổ chức khác thực hiện và Bên bán phải chịu mọi chi phí liên quan này. Thời gian sửa chữa các sai sót trong giai đoạn bảo hành là 10 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Bên mua.

- Thời hạn hoàn trả bảo đảm bảo hành: Bảo lãnh bảo hành sẽ được giải tỏa trong vòng 28 ngày sau khi hết thời gian bảo hành và Bên Bán hoàn thành nghĩa vụ bảo hành, sửa chữa các sai sót theo yêu cầu.

- Bảo trì: Theo quy định của nhà sản xuất.

- Tại thời điểm 28 ngày trước ngày bảo lãnh bảo hành hết hiệu lực mà Bên Bán chưa khắc phục hoàn toàn các tồn tại nêu trên thì Bên Bán phải gia hạn thời hạn bảo lãnh với toàn bộ giá trị của bảo lãnh bảo hành cho phù hợp với thời gian hai bên đã thống nhất khắc phục các tồn tại và nộp cho Bên Mua trước thời điểm hết hiệu lực của Bảo lãnh bảo hành tối thiểu 21 ngày. Trong trường hợp tại thời điểm 28 ngày trước ngày bảo lãnh bảo hành hết hiệu lực mà Bên Bán không gia hạn bảo lãnh thì Bên Mua có quyền tịch thu bảo lãnh bảo hành.

- Nhà thầu cam kết Nhà thầu và Nhà sản xuất các thiết bị chính tham gia cung cấp vật tư thiết bị trong Hợp đồng này sẽ không đưa ra bất cứ sự ràng buộc, hạn chế nào trong việc cung cấp các dịch vụ tư vấn kỹ thuật, cung cấp vật tư thiết bị dự phòng/thay thế sau thời gian bảo hành của Hợp đồng. Cam kết

	này bao gồm nhưng không giới hạn tới các quy định cản trở sự tiếp cận của Chủ đầu tư tới cách dịch vụ và vật tư thiết bị nêu trên nhằm nâng cao độ tin cậy vận hành của thiết bị/hệ thống.
E-ĐKC 23.5 E-ĐKC 23.6	Thời hạn sửa chữa, thay thế là: 10 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của bên mua.
E-ĐKC 27.7 (d)	Không áp dụng.